

Số: 10/2025/QĐST-DS

Thủy Nguyên, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn:

+ MARS; địa chỉ trụ sở: Tầng 12, toà nhà Việt Á, số 9 đường Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; địa chỉ trụ sở: Toà nhà VPbank Tower, số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Nguyên Thăng, ông Nguyễn Mạnh Hùng, ông Nguyễn Đăng Lực; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 400 ngày 15/12/2024 của Ngân hàng VPbank và Văn bản ủy quyền số 2928 ngày 20/12/2024 của Công ty Mars).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1980 và chồng là ông Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn 8 xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên (nay là TDP 8 phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng.

*Người đại diện hợp pháp của bị đơn:* Ông Nguyễn Trọng Sơn, sinh năm 1985; nơi cư trú: TDP 7, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 31/3/2025)

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự:**

MARs, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, bà Nguyễn Thị Thanh và chồng là ông Nguyễn Văn Thắng thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án cụ thể như sau:

**2.1.** Về số tiền nợ: Tính đến ngày 17/4/2025, bà Nguyễn Thị Thanh và ông Nguyễn Văn Thắng còn nợ MARs và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền theo các Hợp đồng cho vay số LN2305049066231, số LN2305049066231 ký cùng ngày 30/5/2023 kèm các khế ước nhận nợ, là: 20.335.044.017 (hai mươi tỷ, ba trăm ba mươi lăm triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn, không trăm mười bảy) đồng. Trong đó, số tiền nợ MARs là 18.301.539.616 đồng và số tiền nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là 2.033.504.401 đồng. Cụ thể:

- Nợ gốc: 14.440.000.000 đồng (MARs là 12.996.000.000 đồng; Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là 1.444.000.000 đồng);

- Nợ lãi: 5.463.377.605 đồng (MARs là 4.917.039.845 đồng; Ngân hàng VPbank là 546.337.670 đồng);

- Lãi chậm trả lãi: 431.666.412 đồng (MARs là 388.499.771 đồng; Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng là 43.166.641 đồng).

**2.2.** Kể từ ngày tiếp theo của ngày 17/4/2025 cho đến ngày tất toán xong khoản nợ, bà Nguyễn Thị Thanh và ông Nguyễn Văn Thắng phải tiếp tục trả MARs và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong các Hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**2.3.** Về trách nhiệm trả nợ và phương thức thanh toán: Bà Nguyễn Thị Thanh và ông Nguyễn Văn Thắng cam kết chậm nhất đến hết ngày 31/5/2025, bà Nguyễn Thị Thanh và ông Nguyễn Văn Thắng có trách nhiệm trả nợ trả MARs và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền là 20.335.044.017 (hai mươi tỷ, ba trăm ba mươi lăm triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn, không trăm mười bảy) đồng nêu trên và khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày 18/4/2025 cho đến khi tất toán xong khoản nợ.

**2.4.** Trường hợp đến hết ngày 31/5/2025, bà Nguyễn Thị Thanh và ông Nguyễn Văn Thắng không trả nợ hoặc không trả được hết số tiền nợ trên thì MARS và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho MARS và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Tài sản bảo đảm là:

Toàn bộ diện tích đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 586, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Xóm Trại, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, (nay là Tổ dân phố Trại, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên), thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất số: BY276468, sổ vào sổ cấp GCN: CH001346 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/4/2015 đứng tên ông Bùi Văn Thắng; Ngày 09/6/2023 chuyển nhượng sang tên bà Nguyễn Thị Thanh và ông Nguyễn Văn Thắng (Theo Hợp đồng thế chấp số 9066214 ngày 15/6/2023; số công chứng 8508/HĐTC/2023; Quyền số 03/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng Đất Cảng, thành phố Hải Phòng và Biên bản xem xét thẩm định ngày 02/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

**2.5.** Trường hợp sau khi xử lý phát mại tài sản bảo đảm nêu trên không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ MARS và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, thì bà Nguyễn Thị Thanh và ông Nguyễn Văn Thắng phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ MARS và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản nợ.

**2.6.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Thanh và ông Nguyễn Văn Thắng phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là:  $[112.000.000 + (0,1\% \times 16.335.044.017)] : 2 = 64.167.522$  (sáu mươi bốn triệu, một trăm sáu mươi bảy nghìn, lăm trăm hai mươi hai) đồng.

- Hoàn trả MARS và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 62.682.000 (sáu mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010367 ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thủy Nguyên;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hải Yến**